TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LONG ĐIỀN** TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU Bản án số 122/2018/HSST Ngày 20/12/2018	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Long Điền, ngày 20 tháng 12 năm 2018*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG ĐIỀN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Anh
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Thủy
2. Bà Nguyễn Thị Di

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Đỗ Hữu Trí - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Ông Phan Phúc Huy - Kiểm sát viên

Hôm nay, ngày 20 tháng 12 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Điền xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 113/2018/HSST ngày 16 tháng 11 năm 2018, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 110/2018/QĐST-HS ngày 07 tháng 12 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Bảo T, sinh năm: 1999 tại Bà Rịa Vũng Tàu. Nơi cư trú: tổ ấp P , xã P, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa:12/12; Con ông Nguyễn Công T, sinh năm 1971 và bà Hoàng Thị Ngọc H, sinh năm 1975; Vợ con: không.

Tiền án, tiền sự: không

Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại*: Đặng Thị Bích P, sinh năm 1995
Nơi cư trú: Tổ 26 ấp P, xã P, huyện L, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu.Vắng mặt

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Nguyễn Công T, sinh năm 1971
Nơi cư trú: tổ 5 ấp P, xã P, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Có mặt

- *Người làm chứng*: Nguyễn Gia H, sinh năm 1990
Nơi cư trú: Tổ 26 ấp P, xã P, huyện L, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu.Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ ngày 01/9/2018, Nguyễn Bảo T điều khiển xe mô tô biển số

72E1-282.96 từ nhà ở ấp P, xã P, huyện L đến đoạn đường liên xã Phước Hưng-Phước Tỉnh thuộc xã Phước Hưng, huyện Long Điền để tìm mua trái cây. Khi đi ngang qua nhà chị Đặng Thị Bích P tại ấp P, xã P, huyện L. T thấy trước nhà chị P có bán trái cây nên điều khiển xe dừng trước tiệm của chị P hỏi mua trái cây. Lúc này, anh H là chồng chị P lấy trái cây bán và nhận tiền từ T. Sau khi mua trái cây xong, lúc này T vẫn ngồi trên xe và thấy anh H cầm 01 điện thoại di động Iphone 8 Plus trên tay nên T nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc điện thoại trên. Để thực hiện ý định, T giả vờ hỏi mượn điện thoại của anh H để gọi cho bạn rồi sẽ nhanh chóng điều khiển xe bỏ đi. Tuy nhiên, khi anh H đưa điện thoại cho T mượn T chưa thể chiếm đoạt được vì anh H đứng cạnh T, vì vậy T giả vờ cầm điện thoại của anh H sử dụng và sau đó trả lại cho anh H. Anh H lấy lại điện thoại và đi vào nhà. Chị P từ nhà đi ra trông coi tiệm và trên tay cầm 01 điện thoại Iphone 6 Plus màu hồng. T tiếp tục hỏi mượn chị P điện thoại để chụp hình trái cây gửi về cho mẹ mình xem, chị P đồng ý và đưa điện thoại cho T. T cầm điện thoại trên tay giả vờ sử dụng để chị P không nghi ngờ, ngay lúc này T nổ máy điều khiển xe cầm theo điện thoại nhanh chóng bỏ chạy, chị P truy hô nên anh H lấy xe mô tô đuổi theo đến khu vực chung cư Kim Tơ thuộc xã Phước Tỉnh, huyện Long Điền thì bị bắt giữ cùng tang vật và trình báo cơ quan công an. Qua làm việc T khai nhận toàn bộ hành vi như trên.

Vật chứng thu giữ: 01 điện thoại di động Iphone 6S Plus màu hồng(trong quá trình giằng co với anh H để tẩu thoát,T đã ném điện thoại xuống đất làm vỡ màn hình). H đã trả lại cho chị P là chủ sở hữu.

- 01 xe mô tô biển số 72E1-282.96, đây là xe của anh Nguyễn Công T(cha của bị cáo T) thuê của chị Huỳnh Thị Kim C để sử dụng. Hiện đã trả cho chị C là chủ sở hữu.

Tại biên bản định giá tài sản và kết luận định giá tài sản số 66/KL.HĐĐG ngày 10/9/2018 của Hội đồng định giá tài sản UBND huyện Long Điền kết luận:

- 01 điện thoại Iphone 6s Plus, màu hồng, số Imei: 353284079121011, đã qua sử dụng trị giá 6.000.000đ.

Về trách nhiệm dân sự: Chị P đã nhận lại tài sản và được ông T(cha của bị cáo T) bồi thường 2.000.000đ và đã làm đơn bãi nại, không có yêu cầu bồi thường thêm.

Cáo trạng số 114/CT-VKSLĐ ngày 13 tháng 11 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền truy tố bị cáo Nguyễn Bảo T về tội "*Cướp giật tài sản*" theo khoản 1 Điều 171 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa và trong lời nói sau cùng bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, bị cáo ý thức được việc mình làm là sai nên xin giảm nhẹ mức án để trở về đoàn tụ với gia đình.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Bảo T phạm tội "*Cướp giật tài sản*", áp dụng khoản 1 Điều 171; điểm b,s khoản 1, khoản 2

Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, với mức án từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù Vật chứng đã giải quyết xong. Trách nhiệm dân sự không giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Long Điền, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Bảo T đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng, lời khai của bị hại, vật chứng của vụ án xác định: Vào khoảng 14 giờ 00 phút ngày 01/9/2018, Nguyễn Bảo T đã có hành vi giật 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6S Plus, màu hồng trị giá 6.000.000đ của chị Đặng Thị Bích P, thuộc ấp Phước Lâm, xã Phước Hưng, huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu .Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Cướp giật tài sản" theo khoản 1 Điều 171 Bộ luật hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe, tính mạng và quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất trật tự an ninh tại địa phương, vì vậy cần xử phạt bị cáo bằng hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi của bị cáo nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại tài sản; tài sản đã thu hồi trả lại cho bị hại; phạm tội lần đầu; bị hại bãi nại do vậy áp dụng các tình tiết giảm nhẹ theo điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Về cho hưởng án treo: Bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, hiện đang là sinh viên khoa Quản trị khách sạn, trường Cao đẳng du lịch Vũng Tàu. Bị cáo có khả năng tự cải tạo và việc cho hưởng án treo không nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự và an toàn xã hội vì vậy cho bị cáo T được hưởng án treo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận tài sản và không có yêu cầu bồi

thường nên không xét đến.

[8] Về vật chứng:

- 01 điện thoại di động Iphone 6S Plus màu hồng đã trả lại cho chị P là chủ sở hữu.Chị Phượng không có yêu cầu gì thêm nên không xét đến.

- 01 xe mô tô biển số 72E1-282.96 đã trả cho chị C là chủ sở hữu, không ai có ý kiến gì nên không xét đến.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1-Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Bảo T phạm tội "*Cướp giật tài sản*"

2-Áp dụng khoản 1 Điều 171; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 và Điều 65 Bộ luật hình sự,

- Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Bảo T 01 (một) năm tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 tháng tính từ ngày tuyên án 20/12/2018

Giao bị cáo Nguyễn Bảo T về UBND xã P, huyện L, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo; nếu phạm tội mới trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định của Bộ luật hình sự.

3-Về vật chứng và trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong

4- Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Bảo T phải nộp 200.000đ(Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5-Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm(đối với người vắng mặt tại phiên tòa thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt bản án) để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Long Điền;
- CA huyện Long Điền;
-VKSND tỉnh BRVT;
- TAND tỉnh BRVT;
- Sở tư pháp tỉnh BRVT;
-UBND xã Phước Tỉnh, H.Long Điền;

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- Thi hành án hình sự, dân sự;
- Bị cáo;
- Lưu VP, Hồ sơ vụ án.

Nguyễn Trọng Anh